

Số: 3531/2024/CV-VB

No.: .../...

Sóc Trăng, ngày 03 tháng 10 năm 2024

....., day month year

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG
EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

- Tên tổ chức/*Name of organization*: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Thương Tín
 - Mã chứng khoán/Mã thành viên/*Stock code/ Broker code*: VBB
 - Địa chỉ/*Address*: 47 Trần Hưng Đạo, Phường 3, Thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng
 - Điện thoại liên hệ/*Tel.*: (079) 3621454 Fax: (079) 3621858
 - E-mail:

- Nội dung thông tin công bố/*Contents of disclosure*:

Nghị quyết Hội đồng quản trị số 148/2024/NQ-HĐQT ngày 03/10/2024 về sửa đổi, bổ sung Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024.

- Thông tin này sẽ được công bố bổ sung trên trang thông tin điện tử của công ty:
<https://www.vietbank.com.vn/nha-dau-tu/cong-bo-thong-tin>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố/ *We hereby certify that the information provided is true and correct and we bear the full responsibility to the law.*

Tài liệu đính kèm/*Attached documents*:

- Nghị quyết Hội đồng quản trị số 148/2024/NQ-HĐQT ngày 03/10/2024.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC

TRẦN TUẤN ANH

Sóc Trăng, ngày 03 tháng 10 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NGÂN HÀNG TMCP VIỆT NAM THƯƠNG TÍN

- Căn cứ Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XV kỳ họp bất thường lần thứ 05 thông qua ngày 18/01/2024;
- Căn cứ Điều lệ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương tín (Vietbank);
- Căn cứ Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024 của Đại hội đồng cổ đông Vietbank phiên họp thường niên năm 2024;
- Căn cứ Quy định về tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị Vietbank;
- Căn cứ Biên bản họp HĐQT ngày 02/10/2024,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Chấp thuận sửa đổi, bổ sung Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024, theo đó Hội đồng quản trị thống nhất:

1. Sửa đổi, bổ sung gạch đầu dòng (" ") thứ 8, 9, 10 tại điểm 2.2 (Phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu để trả cổ tức) mục 2 Phần II – Kế hoạch tăng vốn điều lệ tại Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024, như sau:

- Danh sách cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn – đính kèm.
- Danh sách cổ đông và người có liên quan của cổ đông đó có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn – đính kèm.
- Tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài hiện tại và dự kiến sau khi tăng vốn – đính kèm.

2. Các nội dung khác không thay đổi sẽ thực hiện theo Phương án tăng vốn điều lệ năm 2024 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Nghị quyết số 01/2024/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/4/2024.

Điều 2. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ..03../10../2024.

Điều 3. Các Ông (Bà) thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, Văn phòng HĐQT, các Khối/Trung tâm/Phòng/Ban Hội sở và các đơn vị trong toàn hệ thống Vietbank chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sao kính gửi:
 - Cổ đông (đăng website Ngân hàng);
 - Ban Kiểm soát (để biết);

Lưu Thư ký HĐQT.



DƯƠNG NHẤT NGUYỄN

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín

Vốn điều lệ: 5.711.532.700.000 đồng.

Vốn cổ phần có quyền biểu quyết: 5.711.532.700.000 đồng.

Tổng số cổ phần, cổ phiếu: 571.153.270 đồng.

Mệnh giá: 10.000 đồng



**DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI,
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TỪ 15% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI
VÀ TỔNG MỨC SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI THỜI ĐIỂM HIỆN TẠI**

STT	Tên cổ đông	Tên người có liên quan đến cổ đông	Quốc tịch (bao gồm cổ đông/người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức/người có liên quan của cổ đông)	Địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức	Mã số DN của cổ đông và người có liên quan là tổ chức	Số, ngày cấp, nơi cấp CMND/CCCD/CC/ảnh danh của cá nhân có quốc tịch Việt Nam (bao gồm cổ đông/người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức/người có liên quan của cổ đông)	Hộ chiếu đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam bao gồm cổ đông/người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức/người có liên quan của cổ đông là người nước ngoài	Người đại diện theo pháp luật (trường hợp cổ đông/Người liên quan là tổ chức)	Số, ngày cấp, nơi cấp, số định danh/CMND/CCCD/CC của Người đại diện theo pháp luật (trường hợp cổ đông/Người liên quan là tổ chức)	Mối quan hệ liên quan giữa cổ đông và người có liên quan	Sở hữu cổ phần của cổ đông và người có liên quan tại TCTD báo cáo		
											Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%) so với tổng số cổ phần	
1	2	3				4	5	6	7	8	9	10	
I	Cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại												
	Không có												
II	Cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm hiện tại												
	Không có												
III	Tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài thời điểm hiện tại												
	Tổng cộng											23,618	0,004



Ngân hàng TMCP Việt Nam Thương Tín

Vốn điều lệ: 7.139.415.880.000 đồng.

Vốn cổ phần có quyền biểu quyết: 7.139.415.880.000 đồng.

Tổng số cổ phần, cổ phiếu: 713.941.588 đồng.

Mệnh giá: 10.000 đồng



DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA CỔ ĐÔNG CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU TỪ 5% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN CỔ PHẦN CÓ QUYỀN BIỂU QUYẾT VÀ SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN
DANH SÁCH CỔ ĐÔNG VÀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CÓ TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN TỪ 15% TRỞ LÊN SO VỚI VỐN ĐIỀU LỆ DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN
VÀ TỔNG MỨC SỞ HỮU CỔ PHẦN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI DỰ KIẾN SAU KHI TĂNG VỐN

STT	Tên cổ đông	Người có liên quan đến cổ đông	Quốc tịch (bao gồm cổ đông/người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức/người có liên quan của cổ đông)	Địa chỉ trụ sở chính của cổ đông là tổ chức	Mã số DN của cổ đông và người có liên quan là tổ chức	Số, ngày cấp, nơi cấp CMND/CCCD/CC/ số định danh của cá nhân có quốc tịch Việt Nam (bao gồm cổ đông/người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức/người có liên quan của cổ đông)	Hộ chiếu đối với cá nhân không có quốc tịch Việt Nam bao gồm cổ đông/người đại diện theo pháp luật của cổ đông là tổ chức/người có liên quan của cổ đông là người nước ngoài	Người đại diện theo pháp luật (trường hợp cổ đông/Người liên quan là tổ chức)	Số, ngày cấp, nơi cấp, số định danh/ CMND/CCCD/CC của Người đại diện theo pháp luật (trường hợp cổ đông/Người liên quan là tổ chức)	Mối quan hệ liên quan giữa cổ đông và người có liên quan	Sở hữu cổ phần của cổ đông và người có liên quan tại TCTD báo cáo	
											Số lượng cổ phần (đã bao gồm cổ tức nhận được)	Tỷ lệ (%) so với tổng số cổ phần
1	2	3				4	5	6	7	8	9	10
I	Cổ đông và tỷ lệ sở hữu cổ phần của cổ đông có tỷ lệ sở hữu từ 5% trở lên so với vốn cổ phần có quyền biểu quyết và so với vốn điều lệ thời điểm dự kiến sau khi tăng vốn											
	Không có											
II	Cổ đông và người có liên quan có tỷ lệ sở hữu cổ phần từ 15% trở lên so với vốn điều lệ thời điểm dự kiến sau khi tăng vốn											
	Không có											
III	Tổng mức sở hữu cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài dự kiến sau khi tăng vốn											
	Tổng cộng										29.522	0.004

JK

